

Số: 114/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng

**Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Kinh doanh quốc tế
của Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-KĐCL ngày 19/7/2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 650/QĐ-KĐCL ngày 18/7/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXIII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 651/QĐ-KĐCL ngày 18/7/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng cho các cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo tại Phiên họp thứ XXIII;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Kinh doanh quốc tế của Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXIII ngày 05/8/2023 của Hội đồng;

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Kinh doanh quốc tế (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo, được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 45 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 90%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và Khoa Kinh tế đối ngoại cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Kinh doanh quốc tế của Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Toàn

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT,
ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Nghị quyết số: 114/NQ-HĐKĐCL ngày 07 tháng 8 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		4.33	3	100%	Tiêu chuẩn 7		4.00	5	100%
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	5				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8		4.20	4	80%
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	3			
Tiêu chuẩn 3		4.33	3	100%	Tiêu chí 8.2	5			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.4	5			
Tiêu chí 3.3	5				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4		4.33	3	100%	Tiêu chuẩn 9		3.80	4	80%
Tiêu chí 4.1	5				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4.00	4	80%	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		4.00	5	83.33%
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	5			
Tiêu chí 5.5	5				Tiêu chí 10.3	3			
Tiêu chuẩn 6		4.43	7	100%	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	5				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11		4.20	5	100%
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	5				Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.4	4			
					Tiêu chí 11.5	4			
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt				Tỉ lệ số tiêu chí đạt			
		45				90%			

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT,
ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*(Kèm theo Nghị quyết số: 114/NQ-HĐKĐCL ngày 07 tháng 8 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Kinh doanh quốc tế (CTĐT) của Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2018-2022 cho thấy có những điểm mạnh như sau:

Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường và mục tiêu giáo dục đại học quy định tại Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT được định kỳ rà soát bao quát được các yêu cầu chung và chuyên biệt, phù hợp với xu hướng phát triển ngành theo yêu cầu của thị trường lao động trong bối cảnh mới. Bản mô tả CTĐT có khá đầy đủ thông tin, cập nhật. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra có cấu trúc cân đối, khoa học; nội dung có tính tích hợp và cập nhật. Triết lý giáo dục của Nhà trường được chuyển tải vào CTĐT; các hoạt động dạy - học đa dạng, các hoạt động câu lạc bộ và hoạt động ngoại khoá được chú trọng. Việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học được quy định, hướng dẫn; công nghệ thông tin được ứng dụng, khai thác. Đội ngũ cán bộ giảng viên được quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng tốt CTĐT; kết quả công việc được giám sát, đánh giá; kết quả nghiên cứu của giảng viên tốt, góp phần thúc đẩy thực hiện đổi mới sáng tạo trong dạy - học. Chính sách, phương thức tuyển sinh rà soát, cập nhật; công tác tuyển sinh có hiệu quả, chất lượng đầu vào ổn định. Các hoạt động ngoại khóa, hướng nghiệp và tìm kiếm việc làm cho sinh viên được quan tâm. Môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp, thoáng đãng, tạo không khí làm việc thoải mái, thân thiện. Hệ thống phòng làm việc, phòng học, thực hành, hạ tầng công nghệ thông tin và các phần mềm cơ bản đáp ứng đáp ứng yêu cầu phục vụ đào tạo. Việc thiết kế và phát triển CTĐT được quy định, hướng dẫn; việc rà soát, cải tiến chất lượng hoạt động dạy-học và kiểm tra đánh giá, chất lượng dịch vụ được thực hiện thường xuyên. Kết quả đầu ra của CTĐT được giám sát và có các biện pháp cải thiện; tỉ lệ tốt nghiệp có việc làm cao; nghiên cứu khoa học sinh viên được tổ chức có nền nếp.

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm cần cải tiến nâng cao chất lượng (cụ thể trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và Khoa Kinh tế đối ngoại cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Rà soát mối quan hệ tương thích giữa mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của CTĐT; phân định rõ mục tiêu đào tạo và tính liên thông, chuyên biệt giữa hai ngành Kinh doanh quốc tế và Kinh tế đối ngoại. Bổ sung nội dung khởi nghiệp, khả năng học tập trong cơ hội việc làm sau tốt nghiệp. Huy động đầy đủ sự tham gia đóng góp ý kiến của các bên liên quan, đặc biệt là các chuyên gia ở các cơ quan, tổ chức.

2. Cập nhật Bản mô tả CTĐT; bổ sung đầy đủ các thông tin; thể hiện khoa học hơn để tăng hiệu quả truyền thông về CTĐT. Ban hành mẫu đề cương học phần chuyên ngành chung; rà soát, hoàn thiện đầy đủ thông tin trong đề cương cho tất cả học phần phiên bản năm 2023. Đa dạng các hình thức công khai Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần để các bên liên quan dễ dàng tiếp cận.

3. Tăng cường tham khảo các CTĐT tiên tiến, lấy ý kiến các bên liên quan, nhất là nhà tuyển dụng và cựu sinh viên, dự báo nhu cầu về nguồn nhân lực để tiếp tục rà soát và cải tiến chương trình dạy học. Cân nhắc điều chỉnh tăng số học phần/tín chỉ tự chọn và thể hiện sự phù hợp, logic, gắn kết trong các phương pháp dạy học để đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT.

4. Đánh giá mức độ chuyển tải triết lý giáo dục vào hoạt động dạy-học và áp dụng công nghệ thông tin để cải tiến hoạt động dạy và học. Định kỳ đánh giá hiệu quả của đổi mới phương pháp dạy học để có những cải tiến phù hợp. Kết nối chặt chẽ với doanh nghiệp để tăng cường học tập trải nghiệm; khuyến khích tham gia nghiên cứu khoa học và tạo môi trường rèn luyện năng động tự tin cho sinh viên.

5. Đa dạng hoá các phương thức đánh giá kết quả học tập; phân tích mức độ phù hợp của các phương thức kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra; thẩm định, phân tích đề thi, kết quả để đảm bảo độ tin cậy, giá trị cho kết quả đánh giá. Sớm hoàn thiện hệ thống ngân hàng đề thi. Cải tiến phương thức phản hồi kết quả đánh giá trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến. Sớm triển khai thực hiện đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT theo quy định.

6. Chú trọng đào tạo, phát triển đội ngũ; bồi dưỡng chuyên sâu về phát triển CTĐT, thiết kế các hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá theo chuẩn đầu ra. Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống văn bản và hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện và năng lực của giảng viên; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác quản trị, quản lý. Chú trọng phát triển nhóm nghiên cứu mạnh và hỗ trợ tăng cường công bố khoa học đồng đều trong đội ngũ giảng viên.

7. Tăng cường kênh truyền thông về hoạt động tuyển dụng, bổ nhiệm nhân sự quản lý và hỗ trợ. Hoàn thiện tiêu chuẩn năng lực để thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhân viên theo vị trí việc làm. Sớm ban hành quy định về chế độ làm việc của đội ngũ nhân viên hành chính hỗ trợ các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

8. Xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp; có giải pháp khả thi trong thực tiễn để xác định chỉ tiêu và đảm bảo tuyển chọn phù hợp chỉ tiêu theo quy định. Phân tích nhu cầu nhân lực và đặc thù ngành làm căn cứ xác định phương thức tuyển sinh phù hợp. Nâng cao hiệu quả công tác giám sát tiến độ học tập của sinh viên để khắc phục tình trạng chậm tốt nghiệp.

9. Đẩy mạnh công tác biên soạn giáo trình, bài giảng, bộ học liệu điện tử; bổ sung nguồn tài nguyên thông tin và học liệu; khai thác hiệu quả hệ thống LMS; sớm bổ sung, cập nhật tài liệu học tập, nhất là tài liệu Tiếng Anh và tăng cường văn hóa đọc tại thư viện. Tăng cường công tác số hóa tài liệu; có kế hoạch đầu tư khai thác những ưu thế của thư viện điện tử, tăng hiệu quả sử dụng, mở rộng nguồn học liệu trực tuyến và bản quyền truy cập các tạp chí chuyên ngành quốc tế đối với ngành đào tạo. Đầu tư nâng cấp hệ thống máy chủ lưu trữ cơ sở dữ liệu dùng chung.

10. Cải tiến cách thức, nội dung khảo sát thu thập thông tin phục vụ phát triển, rà soát CTĐT. Tham chiếu đầy đủ các yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam và mục tiêu giáo

dục đại học trong quá trình cập nhật CTĐT. Rà soát các quy định có liên quan về phát triển CTĐT để đảm bảo tính thống nhất trong việc thực hiện và quản lý. Sớm ban hành quy định, hướng dẫn đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT và triển khai thực hiện. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về kiểm tra đánh giá để đảm bảo kết quả kiểm tra đánh giá tin cậy, giá trị, khách quan, công bằng. Xây dựng quy định cụ thể về việc thẩm định, áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học trong nâng cao chất lượng CTĐT.

11. Nghiên cứu đưa môn học khởi nghiệp nói riêng và nhóm kiến thức về đổi mới sáng tạo vào giảng dạy để xây dựng và thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; có giải pháp để khắc phục các điểm hạn chế của sinh viên CTĐT ngành Kinh doanh quốc tế hiện nay về sự kết hợp hàn lâm và thực tiễn, góp phần nêu cao tinh thần và xây dựng văn hoá khởi nghiệp.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, Khoa Kinh tế đối ngoại cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Kinh doanh quốc tế gửi cơ quan quản lý trực tiếp, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.
